

Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2013

Nội dung	TH năm 2012	KH năm 2013	% KH 2013/ TH 2012
1. Doanh thu cung cấp hàng hóa, dịch vụ	377.421.354.551	382.833.204.811	101.4%
2. Giá vốn	295.994.754.389	300.809.639.876	101.6%
3. Lợi nhuận gộp	81.426.600.162	82.023.564.935	100.7%
4. Doanh thu hoạt động tài chính	3.998.733.381	2.284.594.008	57.1%
5. Chi phí bán hàng	8.220.950.861	8.399.495.943	102.2%
6. Chi phí quản lý doanh nghiệp	11.578.278.680	12.142.095.666	104.9%
7. Chi phí khác	82.325	10.871.261	13205%
8. Lợi nhuận trước thuế	65.626.021.677	63.755.696.073	97.2%
9. Thuế TNDN	4.223.436.596	6.204.947.852	146.9%
10. Lợi nhuận sau thuế	61.402.585.081	57.550.748.220	93.7%
11. Lợi nhuận/cổ phiếu (EPS)	6.140	5.755	93.7%
12. Kế hoạch cổ tức	25%	≥25%	

ĐVT: Đồng

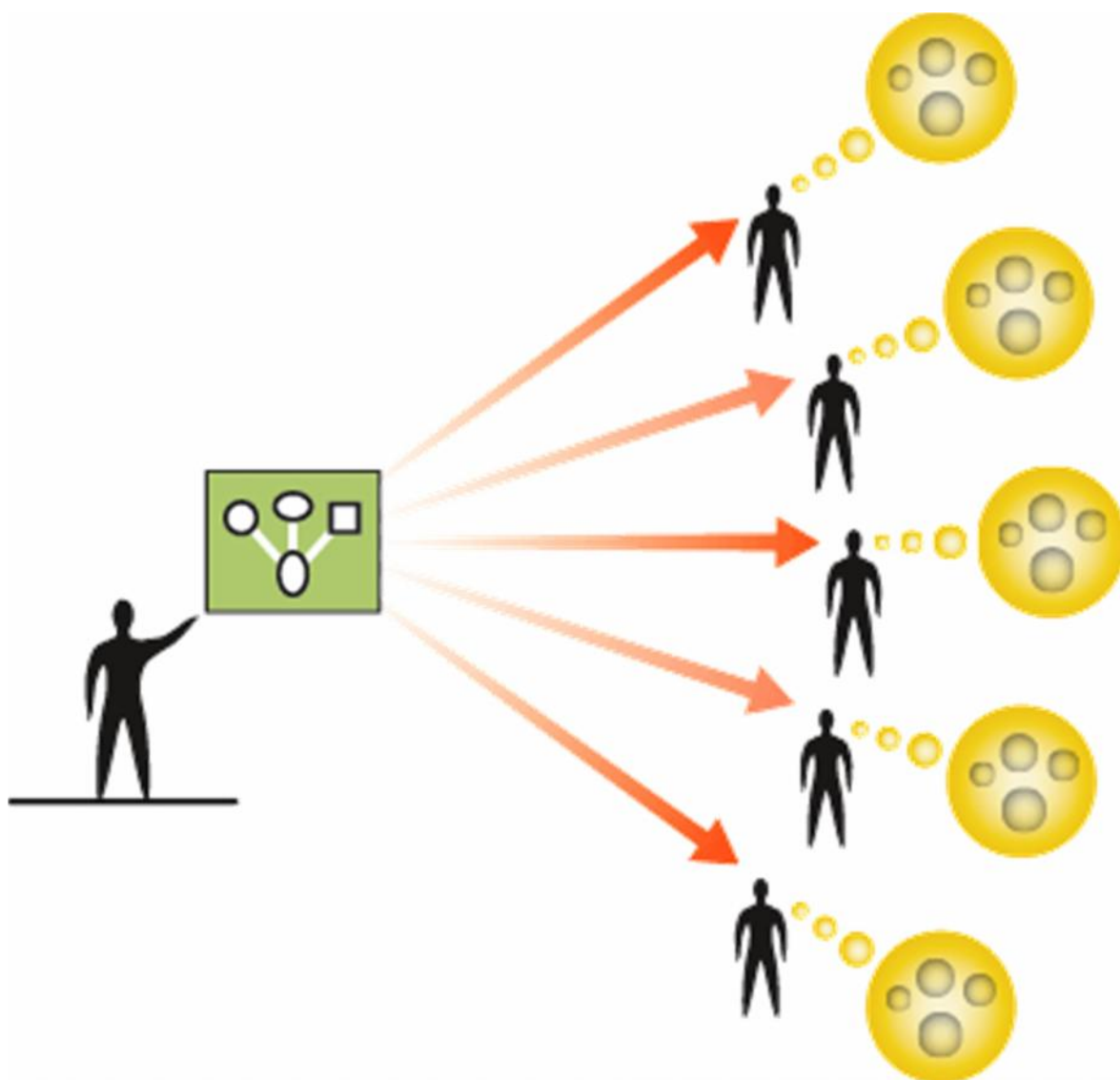
Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2012

Chỉ tiêu	Năm 2012	KH Năm 2013
Lợi nhuận năm trước chuyển sang	11.176.818.414	13.851.615.045
Lợi nhuận sau thuế	61.402.585.081	57.550.748.220
Trích lập quỹ đầu tư phát triển	6.140.258.508	5.755.074.822
Trích lập quỹ bổ sung vốn điều lệ	3.070.129.254	
Trích lập quỹ dự phòng tài chính	3.070.129.254	2.877.537.411
Trích lập quỹ khen thưởng phúc lợi	6.140.258.508	5.755.074.822
Trích thưởng Ban Điều Hành	307.012.925	287.753.741
Cổ tức dự kiến 40% Vốn Điều Lệ	40.000.000.000	25.000.000.000
Lợi nhuận còn lại chưa phân phối	13.851.615.045	31.726.922.469

ĐVT: Đồng

QUẢNG BÁ THƯƠNG HIỆU

- Nhận thức được uy tín và chất lượng sản phẩm là sự sống còn của doanh nghiệp, Becamex ACC luôn nghiên cứu để đổi mới, nâng cao chất lượng, thẩm mỹ của sản phẩm, đồng thời giảm giá thành.
- Thường xuyên quan tâm chăm sóc, hỗ trợ, tư vấn khách hàng về kỹ thuật và các dịch vụ hậu mãi.
- Chủ động tiếp cận các nhà đầu tư mới, thường xuyên củng cố, tăng cường mối quan hệ hiện có.
- Duy trì sự ổn định về tài chính của doanh nghiệp



IV- BÁO CÁO HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Đánh giá của HĐQT về hoạt động của Công ty

Đánh giá của HĐQT về hoạt động của Ban Tổng Giám đốc

Kế hoạch – Định hướng của HĐQT



ĐÁNH GIÁ CỦA HĐQT VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

Kinh tế-xã hội nước ta năm 2012 tiếp tục bị ảnh hưởng bởi sự bất ổn của kinh tế thế giới do khủng hoảng tài chính và khủng hoảng nợ công ở Châu Âu chưa được giải quyết. Suy thoái trong khu vực đồng euro cùng với khủng hoảng tín dụng và tình trạng thất nghiệp gia tăng tại các nước thuộc khu vực này vẫn đang tiếp diễn. Hoạt động sản xuất và thương mại toàn cầu bị tác động mạnh, giá cả hàng hóa diễn biến phức tạp. Tăng trưởng của các nền kinh tế đầu tàu suy giảm kéo theo sự sụt giảm của các nền kinh tế khác. Một số nước và khối nước lớn có vị trí quan trọng trong quan hệ thương mại với nước ta đối mặt với nhiều thách thức nên tăng trưởng chậm. Những bất lợi từ sự suy giảm của kinh tế thế giới ảnh hưởng xấu đến hoạt động sản xuất kinh doanh và đời sống dân cư trong nước. Thị trường tiêu thụ hàng hóa bị thu hẹp, hàng tồn kho ở mức cao, sức mua trong dân giảm. Tỷ lệ nợ xấu ngân hàng ở mức đáng lo ngại. Với việc thắt chặt tài khoá và tiền tệ trong nước để kiềm chế lạm phát nên nhiều nhiều doanh nghiệp gặp khó khăn về vốn, nhất là doanh nghiệp nhỏ và vừa phải thu hẹp sản xuất, dừng hoạt động hoặc giải thể.

Từ thực tế tình hình kinh tế nước ta qua 05 năm với nhiều khó khăn và thách thức là gắn liền với quá trình hình thành và phát triển của công ty. Tuy nhiên, với những nỗ lực không ngừng của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám Đốc, cán bộ công nhân viên đã tạo nên sức mạnh tổng hợp để hoàn thành vượt mức kế hoạch năm 2012, đem lại lợi nhuận tối ưu cho các cổ đông, tạo nên sự tin tưởng và tín nhiệm của nhà đầu tư.

Góp sức tạo nên những thành công trên chúng ta không thể không nói tới những cổ đông, khách hàng, đối tác và xã hội đã cùng song hành cùng Becamex ACC. Bằng ý thức trách nhiệm với cổ đông, người lao động, xã hội, ý thức bảo vệ môi trường, bằng đạo đức nghề nghiệp chúng tôi đã:

- Đầu tư cho việc tạo ra sản phẩm chất lượng và khác biệt
- Phát triển và mở rộng thị trường
- Duy trì và phát triển hệ thống quản lý chất lượng
- Nâng cao trình độ quản lý, điều hành, tiết giảm chi phí, giảm giá thành, quản lý và sử dụng hiệu quả nguồn vốn
- Minh bạch tài chính, công bố thông tin đúng quy định và kinh doanh đúng pháp luật. Luôn phấn đấu doanh thu và lợi nhuận năm sau cao hơn năm trước để giá trị doanh nghiệp ngày càng được nâng cao cũng như đáp ứng sự mong đợi của nhà đầu tư
- Luôn quan tâm đến đời sống CB CNV và lợi ích cộng đồng - xã hội



Các chỉ tiêu hoạt động kinh doanh

Chỉ tiêu	Thực hiện 2012	Kế hoạch 2012	Thực hiện 2011	% So với KH 2012	% So với 2011
Tổng tài sản	276.992	261.330	254.023	106%	109%
Doanh thu thuần	377.421	343.942	336.335	109%	112%
Lợi nhuận từ HĐKD	81.427	77.484	76.295	105%	107%
Lợi nhuận khác	155		-5		
Lợi nhuận trước thuế	65.626	62.740	62.540	105%	105%
Lợi nhuận sau thuế	61.402	56.940	61.427	109%	100%
Nộp Ngân sách	21.098	18.937	17.892	111%	118%

DVT: Triệu Đồng

Doanh thu của Công ty Cổ phần Bê tông Becamex năm 2012 đạt 377,4 tỷ đồng, tăng trưởng 12% so với năm tài chính 2011, vượt kế hoạch 9%. Tăng trưởng doanh thu năm 2012 của Công ty đạt mức cao trong ngành.

ĐÁNH GIÁ CỦA HĐQT VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Năm 2012 được ghi nhận là năm đặc biệt khó khăn đối với nền kinh tế Việt Nam. Tuy nhiên, Ban Tổng Giám đốc đã thể hiện được năng lực, sáng tạo hoàn thành vượt chỉ tiêu doanh thu và lợi nhuận.

Ban Tổng Giám đốc đã thực hiện đúng theo tinh thần các nghị quyết của Hội đồng quản trị và Đại Hội đồng cổ đông, kế hoạch kinh doanh và kế hoạch đầu tư của Công ty đã được Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông thông qua. Ban Tổng Giám đốc đã nắm bắt và thích ứng với sự thay đổi của thị trường, thực hiện tốt chiến lược kinh doanh của công ty.

Hội đồng Quản trị ghi nhận Ban Tổng Giám đốc đã có những cố gắng, nỗ lực vượt bậc trong môi trường kinh doanh cạnh tranh gay gắt, biến động không ngừng. Ban Tổng Giám đốc đã thể hiện được bản lĩnh trong những thời điểm khó khăn của Công ty, liệu trước và phản ứng kịp thời, từng bước giúp Công ty đạt được những mục tiêu lớn trong năm 2012.



KẾ HOẠCH – ĐỊNH HƯỚNG CỦA HĐQT

1. Về kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2013:

Năm 2013, theo đánh giá chung thì kinh tế thế giới vẫn còn tiếp tục khó khăn, phục hồi tăng trưởng chậm. Ở trong nước, mặc dù một số cân đối vĩ mô có những cải thiện nhưng các doanh nghiệp tiếp tục đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức; đầu tư công giảm; lãi suất Ngân hàng mặc dù có giảm nhưng vẫn còn ở mức cao; giá cả nhiên liệu và các loại nguyên vật liệu chính chưa ổn định sẽ ảnh hưởng rất nhiều đến hoạt động sản xuất kinh doanh.

Tuy nhiên, trong năm 2013 Tổng Công ty Đầu tư & Phát triển Công nghiệp - TNHH Một Thành Viên (Becamex IDC) tiếp tục đẩy nhanh tiến độ các dự án giao thông trọng điểm là Đường Mỹ Phước - Tân Vạn, 03 tuyến đường Tân Uyên và hoàn thành hạ tầng các dự án khu đô thị và khu công nghiệp..., cùng với các dự án của các công ty thành viên của Tổng công ty Becamex IDC. Với sự quyết tâm, nỗ lực của Ban lãnh đạo cùng toàn thể CBCNV, Hội đồng quản trị xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2013 trình Đại hội đồng cổ đông như sau:

DVT: VNĐ

S T T	CHỈ TIÊU	THỰC HIỆN NĂM 2012	KẾ HOẠCH NĂM 2013	Tỷ lệ % kế hoạch năm 2013 so với thực hiện năm 2012
1	Tổng doanh thu	381.420.087.932	385.117.798.819	101,0%
2	Tổng lợi nhuận trước thuế	65.626.021.677	63.755.696.073	97,2%
3	Lợi nhuận sau thuế TNDN	61.402.585.081	57.550.748.220	93,7%
4	Lãi cơ bản trên cổ phiếu (đồng/cp)	6.140	5.755	93,7%

Mục tiêu chi trả cổ tức: $\geq 25\%$ /Vốn điều lệ.

2. Định hướng hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2013:

- Thực hiện việc chi trả cổ tức năm 2012, lựa chọn đơn vị kiểm toán soát xét báo cáo tài chính bán niên và kiểm toán báo cáo tài chính năm 2013 theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.
- Hoàn thiện và chuẩn hóa các chính sách quản lý - điều hành của Công ty, đặc biệt là Quy chế quản trị Công ty.
- Tổ chức các cuộc họp định kỳ và bất thường khi thấy cần thiết để đưa ra các quyết sách của Công ty nhằm tăng cường hơn nữa vai trò quản lý của Hội đồng quản trị đối với các hoạt động sản xuất kinh doanh. Hội đồng quản trị sẽ tiếp tục sử dụng các công cụ chỉ đạo, giám sát vốn đã phát huy tốt trong những năm qua để hoàn thành các chỉ tiêu, kế hoạch sản xuất kinh doanh được ĐHCĐ thường niên năm 2013 thông qua.
- Chỉ đạo Ban Tổng giám đốc thực hiện việc tiết kiệm, giảm chi phí, hạ giá thành, kết hợp với việc nâng cao chất lượng sản phẩm nhằm đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của khách hàng, tăng khả năng cạnh tranh trên thị trường.
- Chỉ đạo Ban Tổng giám đốc chú trọng đến việc nâng cao hiệu quả sử dụng đồng vốn, nâng cao năng lực quản lý điều hành của cán bộ; tăng cường chỉ đạo về quản trị, kiểm soát rủi ro; xây dựng và kiểm soát chặt chẽ các định mức khoán vật liệu, nhân công, xe máy trong sản xuất và thi công.
- Nghiên cứu đầu tư mở rộng những ngành nghề chủ lực ra thị trường ngoài tỉnh dựa trên nền tảng các dự án do Tổng công ty Becamex đầu tư.

V- QUẢN TRỊ CÔNG TY

Hội đồng Quản trị

Ban Kiểm soát

Giao dịch, thù lao, lợi ích trong năm của HĐQT, BKS, BTGD



HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Giới thiệu Hội đồng Quản trị

Hội đồng Quản trị bao gồm 5 thành viên, trong đó Cơ cấu: 01 Chủ tịch, 04 thành viên (03 thành viên không điều hành)

STT	Họ và tên	Chức vụ trong HĐQT	Số CP trực tiếp sở hữu đến ngày 31/12/2012	Tỷ lệ sở hữu đến ngày 31/12/2012
1	Ông: Nguyễn Văn Thanh Huy	Chủ tịch	7.336.704	73,36%
2	Bà: Phạm Thị Sương	Thành viên	11.476	0,11%
3	Ông: Quân Văn Viết Cường	Thành viên	-	-
4	Ông: Trương Đức Hùng	Thành viên	30.591	0,3%
5	Ông: Nguyễn Danh Tùng	Thành viên	-	-

Hội đồng Quản trị Công ty hoạt động theo đúng Điều lệ, Quy chế Quản trị Công ty và Luật Doanh nghiệp. Trong năm, HĐQT Công ty đã hoàn thành tốt các chức trách của mình, tạo điều kiện thuận lợi giúp Ban Tổng Giám đốc điều hành hoạt động của đơn vị thực hiện các chỉ tiêu do Đại Hội đồng Cổ đông đề ra.

Hoạt động của thành viên độc lập không điều hành: Thành viên Hội đồng Quản trị độc lập không điều hành thực hiện theo đúng chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của mình, và theo sự phân công trong Hội đồng Quản trị.

Số lượng thành viên Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc đã có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty:

- Nguyễn Văn Thanh Huy
- Trương Đức Hùng
- Quân Văn Viết Cường
- Phạm Thị Sương
- Nguyễn Danh Tùng

Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: không có

Hoạt động trong năm của Hội đồng quản trị

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ
1	Nguyễn Văn Thanh Huy	Chủ tịch HĐQT	06	100%
2	Phạm Thị Sương	Thành viên HĐQT	06	100%
3	Quân Văn Viết Cường	Thành viên HĐQT	06	100%
4	Trương Đức Hùng	Thành viên HĐQT	06	100%
5	Nguyễn Danh Tùng	Thành viên HĐQT	06	100%

Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng Giám đốc

Hội đồng quản trị thường xuyên giám sát, chỉ đạo Ban Tổng Giám đốc và trưởng các phòng ban về những mặt hoạt động sau:

- Giám sát việc thực hiện các chỉ tiêu, kế hoạch do Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên đề ra;
- Thường xuyên xem xét, đánh giá việc thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh, từ đó đưa ra định hướng phát triển đúng đắn để chỉ đạo kịp thời hoạt động của Ban Tổng Giám đốc điều hành công việc kinh doanh hằng ngày của Công ty;
- Kiểm tra việc tuân thủ các quy định về công bố thông tin của Công ty.
- Phối hợp với Ban kiểm soát giám sát, kiểm tra việc chấp hành, tuân thủ các quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và các quy định pháp luật hiện hành khác.

Hiện có 2 thành viên Hội đồng quản trị là thành viên Ban Tổng Giám đốc, do đó việc cung cấp thông tin, báo cáo cho các thành viên khác không trực tiếp điều hành được thực hiện một cách đầy đủ, kịp thời phục vụ cho công tác giám sát, chỉ đạo của Hội đồng quản trị đối với Ban Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý khác của Công ty.

Kết quả giám sát cho thấy Ban Tổng Giám đốc đã thực hiện nghiêm túc các Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên, Nghị quyết Hội đồng quản trị, tuân thủ quy định pháp luật, Điều lệ công ty. Các cán bộ quản lý chấp hành sự chỉ đạo của Ban Tổng Giám đốc, tuân thủ quy chế nội bộ công ty để đạt được mục tiêu sản xuất kinh doanh đã đề ra.

Các Nghị quyết của Hội đồng Quản trị

STT	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung
1	01/2012/NQ-HĐQT	07/03/2012	Thông qua việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2012.
2	02/2012/NQ-HĐQT	10/04/2012	Thông qua việc điều chỉnh kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2012.
3	03/2012/NQ-HĐQT	12/04/2012	Thông qua chương trình, nội dung tài liệu phục vụ họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2012.
4	04/2012/NQ-HĐQT	03/05/2012	Thông qua việc chi trả cổ tức năm 2011 bằng tiền mặt.
5	05/2012/NQ-HĐQT	17/05/2012	Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán soát xét báo cáo tài chính bán niên và kiểm toán báo cáo tài chính năm 2012.
6	06/2012/NQ-HĐQT	30/11/2012	Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2013.

BAN KIỂM SOÁT

Giới thiệu Ban Kiểm soát

STT	Họ và tên	Chức vụ trong BKS	Số CP trực tiếp sở hữu đến ngày 31/12/2012	Tỷ lệ sở hữu đến ngày 31/12/2012
1	Bà: Châu Thị Vân	Trưởng ban	4.100	0,041%
2	Bà: Lý Thị Bình	Thành viên	-	-
3	Bà: Trịnh Thị Ngân	Thành viên	2.520	0,025%

Hoạt động trong năm của Ban Kiểm soát

- Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cần trọng trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh, trong tổ chức công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính.
- Thẩm định báo cáo tình hình kinh doanh, báo cáo tài chính theo các định kỳ của công ty, báo cáo đánh giá công tác quản lý của Hội đồng quản trị lên Đại hội đồng cổ đông tại cuộc họp thường niên.
- Xem xét sổ kế toán và các tài liệu khác của Công ty, các công việc quản lý, điều hành hoạt động của Công ty bất cứ khi nào nếu xét thấy cần thiết hoặc theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông theo yêu cầu của cổ đông hoặc nhóm cổ đông.
- Xác nhận việc tuân thủ pháp luật, tuân thủ nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc.
- Kiến nghị giải pháp quản lý rủi ro tiềm tàng vốn có và có thể xảy ra trong tương lai đối với hoạt động của doanh nghiệp.
- Kiến nghị giải pháp ngăn ngừa các sai phạm đã và đang xảy ra hoặc có thể sẽ xảy ra. Kiến nghị Hội đồng quản trị hoặc Đại Hội đồng Cổ đông các biện pháp sửa đổi, bổ sung, cải tiến cơ cấu tổ chức quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh của Công ty.

Phối hợp chặt chẽ với HĐQT, Ban Tổng Giám đốc trên tinh thần xây dựng, hợp tác, và thông qua việc tham gia vào các cuộc họp của HĐQT, BKS đã theo dõi, giám sát việc thực hiện các Nghị quyết của HĐQT và điều hành của Ban Tổng Giám đốc Công ty.

Trong năm 2012, Ban kiểm soát đã thực hiện đúng yêu cầu nhiệm vụ trong việc kiểm tra, giám sát tuân thủ của Hội đồng Quản trị, Ban Tổng Giám đốc trong quản lý và điều hành Công ty theo Pháp luật, các Nghị quyết của Đại hội đồng Cổ đông và theo Điều lệ Công ty.

Các cuộc họp trong năm của Ban Kiểm soát

Thời gian	Tóm tắt nội dung và kết quả
15.03.2012	Thẩm định Báo cáo tài chính năm 2011 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C. Đồng ý với ý kiến của đơn vị kiểm toán rằng Báo cáo tài chính năm 2011 đã phản ánh trung thực và hợp lý kết quả hoạt động kinh doanh, tình hình tài chính Công ty của năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2011, tuân thủ các chuẩn mực, chế độ kế toán Việt Nam hiện hành.
12.04.2012	Thông qua nội dung cụ thể của Báo cáo của Ban kiểm soát về tình hình và kết quả hoạt động trong năm 2012 để trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2012.
15.08.2012	Thẩm định Báo cáo tài chính 6 tháng đầu năm của năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2012 đã được soát xét bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C

Đánh giá của Ban Kiểm soát với HĐQT và thành viên Ban TGD

Đánh giá của Ban Kiểm soát với HĐQT

Ban kiểm soát đánh giá Hội đồng quản trị đã tổ chức các cuộc họp đúng trình tự, thẩm quyền theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

HĐQT trong năm đã định hướng chiến lược, kế hoạch phát triển trung hạn và kế hoạch kinh doanh năm của công ty.

HĐQT trong năm đã giám sát, chỉ đạo Ban Tổng Giám đốc trong điều hành công việc kinh doanh của công ty. HĐQT đã sớm ban hành hệ thống các Quy chế, Quy định tạo bộ khung pháp lý để hoạt động, phối hợp chặt chẽ với Ban Tổng Giám đốc trong quá trình điều hành, trên cơ sở đó thực hiện hoàn thành kế hoạch SXKD năm 2012 được Đại hội đồng cổ đông giao phó.

Các thành viên HĐQT trung thực, không sử dụng những thông tin có được nhờ chức vụ của mình để tận dụng những cơ hội kinh doanh liên quan đến Công ty.

Nói chung, HĐQT đã hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao phó trong năm 2012.

Đánh giá của Ban Kiểm soát với Ban TGD & các Bộ Phận Quản Lý khác

Năm 2012, Ban Tổng Giám đốc thực hiện đúng các quy chế, quy định của Công ty. Ban Tổng Giám đốc đã triển khai thực hiện tốt các Nghị quyết của Hội đồng quản trị và Đại Hội đồng cổ đông, hoạch định kế hoạch kinh doanh và kế hoạch đầu tư của Công ty đã được Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Ban Tổng Giám đốc cùng các cán bộ quản lý kiện toàn bộ máy tổ chức, sắp xếp nhân sự hợp lý, có chế độ khen thưởng kịp thời cho người lao động vào các dịp Lễ, Tết. Ban Tổng Giám đốc đã đảm bảo hệ thống quản trị được cập nhật và hoạt động hiệu quả, phối hợp với các phòng ban để xây dựng và đánh giá định kỳ cho sản phẩm, dịch vụ của Công ty.

Ban Tổng Giám đốc đã thiết lập hệ thống quản trị, kiểm soát nội bộ giữa các phòng ban nhằm thực hiện công việc đạt hiệu quả.

Nói chung, Ban Tổng Giám đốc đã hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao phó trong năm 2012.

GIAO DỊCH, THÙ LAO VÀ LỢI ÍCH HĐQT, BTGD VÀ BKS

Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích

STT	Họ và tên	Thù lao HĐQT, BKS	Lương BQ tháng trong năm 2012	Thưởng BQ tháng trong năm 2012
I Hội đồng quản trị				
	Nguyễn Văn Thanh Huy	90.000.000		
	Trương Đức Hùng	55.000.000	25.874.652	10.139.825
	Phạm Thị Sương	55.000.000	19.498.327	7.845.668
	Quản Văn Viết Cường	55.000.000		
	Nguyễn Danh Tùng	55.000.000		
II Ban kiểm soát				
	Châu Thị Vân	55.000.000		
	Lý Thị Bình	40.000.000		
	Trịnh Thị Ngân	40.000.000	12.220.622	4.791.625
III Ban Tổng Giám đốc				
	Trương Đức Hùng	55.000.000	25.874.652	10.139.825
	Phạm Thị Sương	55.000.000	19.498.327	7.845.668
	Nguyễn Xuân Cường		21.587.111	8.186.696
III Kế toán trưởng				
	Nguyễn Thị Thúy Vân		19.869.755	7.495.098

Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ: Không

ĐVT: Đồng



Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ

STT	Hợp đồng	Thông tin
1	Hợp đồng kinh tế số 01-12/HĐKT-ACC giữa Tổng Công ty Đầu tư & Phát triển Công nghiệp TNHH Một thành viên (BECADEX IDC) và Công ty Cổ phần Bê tông Becamex (Becamex ACC)	<p>Ngày ký: 31/12/2011</p> <ul style="list-style-type: none"> Công việc: Becamex ACC cung cấp và thi công thăm bê tông nhựa nóng cho công trình Khu công nghiệp Mỹ Phước, Thới Hòa, KCN Bàu Bàng, Khu liên hợp, Vsip II mở rộng, Ba tuyến Nam Tân Uyên và các công trình khác trong địa bàn tỉnh Bình Dương. Tổng giá trị hợp đồng: dựa theo khối lượng cung cấp và thi công thực tế. Thời gian thực hiện hợp đồng: từ ngày 01/01/2012 – 31/12/2012
2	Hợp đồng kinh tế số 02-12/HĐKT-ACC giữa Tổng Công ty Đầu tư & Phát triển Công nghiệp TNHH Một thành viên (BECADEX IDC) và Công ty Cổ phần Bê tông Becamex (Becamex ACC)	<p>Ngày ký: 31/12/2011.</p> <ul style="list-style-type: none"> Công việc: Becamex ACC cung cấp và thi công lắp đặt các loại cống thoát nước bê tông cốt thép, cống hộp cho các công trình xây dựng và giao thông của Becamex IDC trong địa bàn tỉnh Bình Dương. Tổng giá trị hợp đồng: dựa theo khối lượng cung cấp và thi công thực tế. Thời gian thực hiện hợp đồng: từ ngày 01/01/2012 – 31/12/2012.
3	Hợp đồng kinh tế số 04-12/HĐKT-ACC giữa Tổng Công ty Đầu tư & Phát triển Công nghiệp TNHH Một thành viên (BECADEX IDC) và Công ty Cổ phần Bê tông Becamex (Becamex ACC)	<p>Ngày ký: 31/12/2011.</p> <ul style="list-style-type: none"> Công việc: Becamex ACC cung cấp và thi công trải bỏ vữa bê tông xi măng cho các công trình xây dựng và giao thông của Becamex IDC trong địa bàn tỉnh Bình Dương. Tổng giá trị hợp đồng: dựa theo khối lượng cung cấp và thi công thực tế. Thời gian thực hiện hợp đồng: từ ngày 01/01/2012 – 31/12/2012.
4	Hợp đồng kinh tế số 06-12/HĐKT-ACC giữa Tổng Công ty Đầu tư & Phát triển Công nghiệp TNHH Một thành viên (BECADEX IDC) và Công ty Cổ phần Bê tông Becamex (Becamex ACC)	<p>Ngày ký: 31/12/2011.</p> <ul style="list-style-type: none"> Công việc: Becamex IDC thuê Becamex ACC vận chuyển và di dời cống cho các công trình xây dựng và giao thông của Becamex IDC trong địa bàn tỉnh Bình Dương. Tổng giá trị hợp đồng: dựa theo khối lượng vận chuyển thực tế. Thời gian thực hiện hợp đồng: từ ngày 01/01/2012 – 31/12/2012.
5	Hợp đồng kinh tế số 93-12/HĐKT-ACC giữa Tổng Công ty Đầu tư & Phát triển Công nghiệp TNHH Một thành viên (Becamex IDC) và Công ty Cổ phần Bê tông Becamex (Becamex ACC)	<p>Ngày ký: 01/10/2012.</p> <ul style="list-style-type: none"> Công việc: Becamex IDC giao thầu cho Becamex ACC thi công xây lắp điện cho các công trình: khu công nghiệp, khu dân cư và các công trình khác trong địa bàn tỉnh Bình Dương. Tổng giá trị hợp đồng: dựa theo khối lượng thi công thực tế.

VI- BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Ý kiến kiểm toán

Báo cáo tài chính kiểm toán



BÁO CÁO TÀI CHÍNH
NĂM TÀI CHÍNH KẾT THÚC NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2012

CÔNG TY CỔ PHẦN
BÊ TÔNG BECAMEX

MỤC LỤC

	Trang
1. Mục lục	1
2. Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc	2 - 4
3. Báo cáo kiểm toán	5
4. Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2012	6 - 9
5. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2012	10
6. Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2012	11 - 12
7. Bản thuyết minh Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2012	13 - 33
8. Phụ lục	34 - 37

BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Ban Tổng Giám đốc Công ty trình bày báo cáo của mình cùng với Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2012 đã được kiểm toán.

Khái quát về Công ty

Công ty cổ phần bê tông Becamex là Doanh nghiệp được cổ phần hóa từ Xí nghiệp sản xuất bê tông cốt thép và bê tông nhựa nóng trực thuộc Công ty đầu tư và phát triển công nghiệp (nay là Tổng Công ty đầu tư và phát triển công nghiệp - TNHH một thành viên) theo Quyết định số 631/QĐ – UBND ngày 05 tháng 3 năm 2008 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương. Công ty hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 4603000552, đăng ký lần đầu ngày 03 tháng 6 năm 2008 và đăng ký thay đổi lần thứ 03 ngày 21 tháng 5 năm 2012 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bình Dương cấp.

Vốn điều lệ theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh

<i>Cổ đông</i>	<i>Vốn góp (VND)</i>	<i>Tỷ lệ (%)</i>
Công ty đầu tư và phát triển công nghiệp (nay là Tổng Công ty đầu tư và phát triển công nghiệp - TNHH một thành viên)	73.367.040.000	73,37
Ông Hà Ngô Trung Hiếu	164.000.000	0,16
Ông Đoàn Văn Thuận	780.000.000	0,78
Các cổ đông khác	25.688.960.000	25,69
Cộng	100.000.000.000	100,00

Cổ phiếu của công ty đã được niêm yết trên Sở giao dịch chứng khoán TP. Hồ Chí Minh từ ngày 30 tháng 6 năm 2011 với mã chứng khoán là ACC.

Trụ sở hoạt động

Địa chỉ : Lô D-3-CN, đường N7, khu công nghiệp Mỹ Phước, thị trấn Mỹ Phước, huyện Bến Cát, tỉnh Bình Dương.

Điện thoại : (84 - 650) 3 567 200

Fax : (84 - 650) 3 567 201

Mã số thuế : 3 7 0 0 9 2 6 1 1 2

Hoạt động chính của Công ty theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh là:

- Thi công, xây dựng các công trình công cộng, công trình hạ tầng kỹ thuật, thi công xây dựng các công trình thủy lợi;
- Sản xuất công bê tông cốt thép các loại, sản xuất bê tông nhựa nóng các loại, sản xuất bê tông xi măng các loại, sản xuất cầu kiện đúc sẵn, sản xuất gạch không nung;
- Mua bán công bê tông cốt thép các loại; bê tông xi măng, nhựa nóng các loại, cầu kiện đúc sẵn, các loại vật liệu xây dựng, các cầu kiện kim loại, các sản phẩm cơ khí;
- Thi công, xây dựng các công trình dân dụng, công nghiệp;
- Thi công, xây dựng các công trình giao thông;
- Thi công lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước và điều hòa không khí;
- Vận tải hàng hóa bằng đường bộ;
- Cho thuê xe máy, thiết bị;
- Lắp đặt hệ thống điện;
- Gia công cơ khí (trừ xi mạ, tráng phủ kim loại);
- Sản xuất các cầu kiện kim loại;
- San lấp mặt bằng;
- Xây dựng nền móng, đóng cọc, ép cọc, thi công cầu kiện đúc sẵn, dịch vụ cầu lắp;
- Cắt và hoàn thiện đá xây dựng;
- Mua bán hóa chất công nghiệp và phụ gia bê tông xi măng (trừ hóa chất bảng 1 theo Công ước quốc tế);
- Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác;
- Mua bán mặt hàng trang trí nội thất.



Tình hình tài chính và hoạt động kinh doanh

Tình hình tài chính tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2012, kết quả hoạt động kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày của Công ty được trình bày trong Báo cáo tài chính đính kèm báo cáo này (từ trang 06 đến trang 37).

Trong năm, Công ty đã phân phối lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh năm 2011-2012 theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông như sau:

- Trích quỹ đầu tư phát triển	6.142.678.229 VND
- Trích quỹ bổ sung vốn điều lệ	3.071.339.115 VND
- Trích quỹ dự phòng tài chính	3.071.339.115 VND
- Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi	6.142.678.229 VND
- Trích quỹ khen thưởng ban quản lý, điều hành công ty	307.133.911 VND
- Chia cổ tức	40.000.000.000 VND
Cộng	58.735.168.599 VND

Ngoài ra, Công ty đã tạm phân phối lợi nhuận năm 2012 theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông số 04/2012/NQ-ĐHĐCĐ ngày 23 tháng 4 năm 2012 như sau:

- Trích quỹ đầu tư phát triển	6.140.258.508 VND
- Trích quỹ bổ sung vốn điều lệ	3.070.129.254 VND
- Trích quỹ dự phòng tài chính	3.070.129.254 VND
- Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi	6.140.258.508 VND
- Trích quỹ khen thưởng ban quản lý, điều hành công ty	307.012.925 VND
Cộng	18.727.788.449 VND

Sự kiện phát sinh sau ngày kết thúc năm tài chính

Ban Tổng Giám đốc Công ty khẳng định không có sự kiện nào phát sinh sau ngày 31 tháng 12 năm 2012 cho đến thời điểm lập báo cáo này mà chưa được xem xét điều chỉnh số liệu hoặc công bố trong Báo cáo tài chính.

Hội đồng quản trị và Ban điều hành, quản lý

Hội đồng quản trị và Ban điều hành, quản lý của Công ty trong năm và cho đến thời điểm lập báo cáo này bao gồm:

Hội đồng quản trị

Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
Ông Nguyễn Văn Thanh Huy	Chủ tịch	27 tháng 5 năm 2008	-
Ông Quảng Văn Viết Cương	Thành viên	27 tháng 5 năm 2008	-
Ông Trương Đức Hùng	Thành viên	27 tháng 5 năm 2008	-
Bà Phạm Thị Sương	Thành viên	27 tháng 4 năm 2011	-
Ông Nguyễn Danh Tùng	Thành viên	27 tháng 4 năm 2011	-

Ban kiểm soát

Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
Bà Châu Thị Vân	Trưởng ban	27 tháng 5 năm 2008	-
Bà Lý Thị Bình	Thành viên	27 tháng 5 năm 2008	-
Bà Trịnh Thị Ngân	Thành viên	27 tháng 4 năm 2011	-

Ban Tổng Giám đốc

Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
Ông Trương Đức Hùng	Tổng Giám đốc	27 tháng 5 năm 2008	-
Bà Phạm Thị Sương	Phó Tổng Giám đốc	27 tháng 5 năm 2008	-
Ông Nguyễn Xuân Cường	Phó Tổng Giám đốc	27 tháng 5 năm 2008	-

Kiểm toán viên

Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C đã kiểm toán Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2012, A&C bày tỏ nguyện vọng tiếp tục được chỉ định là kiểm toán viên độc lập của Công ty.

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc chịu trách nhiệm lập Báo cáo tài chính phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ của Công ty. Trong việc lập Báo cáo tài chính này, Ban Tổng Giám đốc phải:

- Chọn lựa các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách này một cách nhất quán;
- Thực hiện các phán đoán và các ước tính một cách thận trọng;
- Nêu rõ các Chuẩn mực kế toán áp dụng cho Công ty có được tuân thủ hay không và tất cả những sai lệch trọng yếu so với những Chuẩn mực này đã được trình bày và giải thích trong Báo cáo tài chính;
- Lập Báo cáo tài chính trên cơ sở hoạt động liên tục trừ trường hợp không thể giả định rằng Công ty sẽ tiếp tục hoạt động liên tục.

Ban Tổng Giám đốc đảm bảo rằng, Công ty đã tuân thủ các yêu cầu nêu trên khi lập Báo cáo tài chính; các sổ kế toán thích hợp được lưu giữ đầy đủ để phản ánh tại bất kỳ thời điểm nào, với mức độ chính xác hợp lý tình hình tài chính của Công ty và Báo cáo tài chính được lập tuân thủ các Chuẩn mực kế toán và Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam được ban hành theo Quyết định số 15/2006/QĐ-BTC ngày 20 tháng 3 năm 2006 của Bộ trưởng Bộ Tài chính cũng như các Thông tư hướng dẫn thực hiện Chuẩn mực và Chế độ kế toán của Bộ Tài chính.

Ban Tổng Giám đốc Công ty cũng chịu trách nhiệm bảo vệ an toàn tài sản của Công ty và do đó đã thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn và phát hiện các hành vi gian lận và các vi phạm khác.

Phê duyệt Báo cáo tài chính

Ban Tổng Giám đốc phê duyệt Báo cáo tài chính đính kèm. Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Công ty cổ phần bê tông Becamex tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2012, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và các luồng lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực kế toán và Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam được ban hành theo Quyết định số 15/2006/QĐ-BTC ngày 20 tháng 3 năm 2006 của Bộ trưởng Bộ Tài chính cũng như các Thông tư hướng dẫn thực hiện Chuẩn mực và Chế độ kế toán của Bộ Tài chính.

Thay mặt Ban Tổng Giám đốc,



Trương Đức Hùng
Tổng Giám đốc

Ngày 19 tháng 3 năm 2013



**BAKER TILLY
A&C**

**CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VÀ TƯ VẤN
AUDITING AND CONSULTING CO., LTD.**



Headquarters : 229 Dong Khoi St., Dist.1, Ho Chi Minh City
Tel: (84.8) 38 272 295 - Fax: (84.8) 38 272 300
Branch in Ha Noi : 40 Giang Vo St., Dong Da Dist., Ha Noi City
Branch in Nha Trang : 18 Tran Khanh Du St., Nha Trang City
Branch in Can Tho : 162C/4 Tran Ngoc Que St., Can Tho City
www.a-c.com.vn

Số: 0208/2013/BCTC-KTTV

**BÁO CÁO KIỂM TOÁN
VỀ BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2012
CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN BÊ TÔNG BECAMEX**

**Kính gửi: QUÝ CỔ ĐÔNG, HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN TỔNG GIÁM ĐỐC
CÔNG TY CỔ PHẦN BÊ TÔNG BECAMEX**

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2012 của Công ty cổ phần bê tông Becamex gồm: Bảng cân đối kế toán tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2012, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ và Bản thuyết minh Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, được lập ngày 31 tháng 01 năm 2013, từ trang 06 đến trang 37 kèm theo.

Việc lập và trình bày Báo cáo tài chính này thuộc trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc Công ty. Trách nhiệm của Kiểm toán viên là đưa ra ý kiến về các báo cáo này dựa trên kết quả công việc kiểm toán.

Cơ sở ý kiến

Chúng tôi đã thực hiện công việc kiểm toán theo các Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các Chuẩn mực này yêu cầu công việc kiểm toán phải lập kế hoạch và thực hiện để có sự đảm bảo hợp lý rằng Báo cáo tài chính không còn chứa đựng các sai sót trọng yếu. Chúng tôi đã thực hiện kiểm toán theo phương pháp chọn mẫu và áp dụng các thử nghiệm cần thiết, kiểm tra các bằng chứng xác minh những thông tin trong Báo cáo tài chính; đánh giá việc tuân thủ các Chuẩn mực và Chế độ kế toán hiện hành, các nguyên tắc và phương pháp kế toán được áp dụng, các ước tính và xét đoán quan trọng của Ban Tổng Giám đốc cũng như cách trình bày tổng thể Báo cáo tài chính. Chúng tôi tin rằng công việc kiểm toán đã cung cấp những cơ sở hợp lý cho ý kiến của chúng tôi.

Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến chúng tôi, Báo cáo tài chính đề cập đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty cổ phần bê tông Becamex tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2012, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và các luồng lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan.

Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C



Lý Quốc Trung - Phó Tổng Giám đốc

Chứng chỉ kiểm toán viên số: Đ.0099/KTV

Đỗ Thị Mai Loan - Kiểm toán viên

Chứng chỉ kiểm toán viên số: Đ.0090/KTV

TP. Hồ Chí Minh, ngày 19 tháng 3 năm 2013

CÔNG TY CỔ PHẦN BÊ TÔNG BECAMEX

Địa chỉ: Lô D-3-CN, đường N7, khu công nghiệp Mỹ Phước, thị trấn Mỹ Phước, huyện Bến Cát, tỉnh Bình Dương.

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2012

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2012

Đơn vị tính: VND

TÀI SẢN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
A - TÀI SẢN NGẮN HẠN	100		212.692.272.318	178.671.044.114
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	110	V.1	33.681.763.398	23.047.330.497
1. Tiền	111		8.681.763.398	2.047.330.497
2. Các khoản tương đương tiền	112		25.000.000.000	21.000.000.000
II. Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	120		-	-
1. Đầu tư ngắn hạn	121		-	-
2. Dự phòng giảm giá đầu tư ngắn hạn	129		-	-
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	130		86.671.568.569	116.772.119.864
1. Phải thu khách hàng	131	V.2	86.755.605.927	116.519.904.274
2. Trả trước cho người bán	132	V.3	517.970.600	674.296.240
3. Phải thu nội bộ ngắn hạn	133		-	-
4. Phải thu theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	134		-	-
5. Các khoản phải thu khác	135		-	17.153
6. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	139	V.4	(602.007.958)	(422.097.803)
IV. Hàng tồn kho	140		87.549.762.556	37.385.707.917
1. Hàng tồn kho	141	V.5	87.549.762.556	37.385.707.917
2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	149		-	-
V. Tài sản ngắn hạn khác	150		4.789.177.795	1.465.885.836
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151	V.6	1.637.519.790	736.191.070
2. Thuế giá trị gia tăng được khấu trừ	152		3.093.776.120	681.169.366
3. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	154		-	-
4. Giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ	157		-	-
5. Tài sản ngắn hạn khác	158		57.881.885	48.525.400

CÔNG TY CỔ PHẦN BÊ TÔNG BECAMEX

Địa chỉ: Lô D-3-CN, đường N7, khu công nghiệp Mỹ Phước, thị trấn Mỹ Phước, huyện Bến Cát, tỉnh Bình Dương.

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2012

Bảng cân đối kế toán (tiếp theo)

TÀI SẢN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
B - TÀI SẢN DÀI HẠN	200		64.229.748.899	75.352.630.821
I. Các khoản phải thu dài hạn	210		-	-
1. Phải thu dài hạn của khách hàng	211		-	-
2. Vốn kinh doanh ở các đơn vị trực thuộc	212		-	-
3. Phải thu dài hạn nội bộ	213		-	-
4. Phải thu dài hạn khác	218		-	-
5. Dự phòng phải thu dài hạn khó đòi	219		-	-
II. Tài sản cố định	220		41.262.155.554	51.892.802.995
1. Tài sản cố định hữu hình	221	V.7	40.447.017.465	51.490.349.541
<i>Nguyên giá</i>	222		98.412.252.720	96.108.862.965
<i>Giá trị hao mòn lũy kế</i>	223		(57.965.235.255)	(44.618.513.424)
2. Tài sản cố định thuê tài chính	224		-	-
<i>Nguyên giá</i>	225		-	-
<i>Giá trị hao mòn lũy kế</i>	226		-	-
3. Tài sản cố định vô hình	227		786.199.885	395.160.988
<i>Nguyên giá</i>	228	V.8	1.100.787.072	538.905.454
<i>Giá trị hao mòn lũy kế</i>	229		(314.587.187)	(143.744.466)
4. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	230	V.9	28.938.204	7.292.466
III. Bất động sản đầu tư	240		-	-
<i>Nguyên giá</i>	241		-	-
<i>Giá trị hao mòn lũy kế</i>	242		-	-
IV. Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	250		12.450.000.000	12.450.000.000
1. Đầu tư vào công ty con	251		-	-
2. Đầu tư vào công ty liên kết, liên doanh	252		-	-
3. Đầu tư dài hạn khác	258	V.10	12.450.000.000	12.450.000.000
4. Dự phòng giảm giá đầu tư tài chính dài hạn	259		-	-
V. Tài sản dài hạn khác	260		10.517.593.345	11.009.827.826
1. Chi phí trả trước dài hạn	261	V.11	10.517.593.345	11.009.827.826
2. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại	262		-	-
3. Tài sản dài hạn khác	268		-	-
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	270		276.922.021.217	254.023.674.935

CÔNG TY CỔ PHẦN BÊ TÔNG BECAMEX

Địa chỉ: Lô D-3-CN, đường N7, khu công nghiệp Mỹ Phước, thị trấn Mỹ Phước, huyện Bến Cát, tỉnh Bình Dương.

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2012

Bảng cân đối kế toán (tiếp theo)

NGUỒN VỐN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
A - NỢ PHẢI TRẢ	300		69.824.072.636	61.881.040.002
I. Nợ ngắn hạn	310		69.824.072.636	61.697.620.966
1. Vay và nợ ngắn hạn	311		-	-
2. Phải trả người bán	312	V.12	59.469.559.784	51.210.332.924
3. Người mua trả tiền trước	313	V.13	711.231.238	265.558.817
4. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	314	V.14	290.391.694	420.262.850
5. Phải trả người lao động	315	V.15	3.865.819.327	3.425.021.036
6. Chi phí phải trả	316	V.16	573.701.363	215.851.352
7. Phải trả nội bộ	317		-	-
8. Phải trả theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	318		-	-
9. Các khoản phải trả, phải nộp ngắn hạn khác	319	V.17	584.761.938	682.372.814
10. Dự phòng phải trả ngắn hạn	320		-	-
11. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	323	V.18	4.328.607.292	5.478.221.173
12. Giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ	327		-	-
II. Nợ dài hạn	330		-	183.419.036
1. Phải trả dài hạn người bán	331		-	-
2. Phải trả dài hạn nội bộ	332		-	-
3. Phải trả dài hạn khác	333		-	-
4. Vay và nợ dài hạn	334		-	-
5. Thuế thu nhập hoãn lại phải trả	335		-	-
6. Dự phòng trợ cấp mất việc làm	336	IV.11	-	183.419.036
7. Dự phòng phải trả dài hạn	337		-	-
8. Doanh thu chưa thực hiện	338		-	-
9. Quỹ phát triển khoa học và công nghệ	339		-	-
B - NGUỒN VỐN CHỦ SỞ HỮU	400		207.097.948.581	192.142.634.933
I. Vốn chủ sở hữu	410		207.097.948.581	192.142.634.933
1. Vốn đầu tư của chủ sở hữu	411	V.19	100.000.000.000	100.000.000.000
2. Thặng dư vốn cổ phần	412	V.19	1.527.143.181	1.527.143.181
3. Vốn khác của chủ sở hữu	413	V.19	9.055.511.950	5.985.382.696
4. Cổ phiếu quỹ	414		-	-
5. Chênh lệch đánh giá lại tài sản	415		-	-
6. Chênh lệch tỷ giá hối đoái	416		-	-
7. Quỹ đầu tư phát triển	417	V.19	29.733.880.816	23.593.622.308
8. Quỹ dự phòng tài chính	418	V.19	12.929.797.589	9.859.668.335
9. Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	419		-	-
10. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	420	V.19	53.851.615.045	51.176.818.413
11. Nguồn vốn đầu tư xây dựng cơ bản	421		-	-
12. Quỹ hỗ trợ sắp xếp doanh nghiệp	422		-	-
II. Nguồn kinh phí và quỹ khác	430		-	-
1. Nguồn kinh phí	432		-	-
2. Nguồn kinh phí đã hình thành tài sản cố định	433		-	-
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	440		276.922.021.217	254.023.674.935

CÔNG TY CỔ PHẦN BÊ TÔNG BECAMEX

Địa chỉ: Lô D-3-CN, đường N7, khu công nghiệp Mỹ Phước, thị trấn Mỹ Phước, huyện Bến Cát, tỉnh Bình Dương.

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2012

Bảng cân đối kế toán (tiếp theo)

CÁC CHỈ TIÊU NGOÀI BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
1. Tài sản thuê ngoài		-	-
2. Vật tư, hàng hóa nhận giữ hộ, nhận gia công		-	-
3. Hàng hóa nhận bán hộ, nhận ký gửi, ký cược		-	-
4. Nợ khó đòi đã xử lý		-	-
5. Ngoại tệ các loại		-	-
6. Dự toán chi sự nghiệp, dự án		-	-

Bình Dương, ngày 31 tháng 01 năm 2013

Văn Thị Anh Đào
Người lập biểu

Nguyễn Thị Thúy Vân
Kế toán trưởng



Trương Đức Hùng
Giám đốc



CÔNG TY CỔ PHẦN BÊ TÔNG BECAMEX

Địa chỉ: Lô D-3-CN, đường N7, khu công nghiệp Mỹ Phước, thị trấn Mỹ Phước, huyện Bến Cát, tỉnh Bình Dương.

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2012

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

Năm 2012


Đơn vị tính: VND

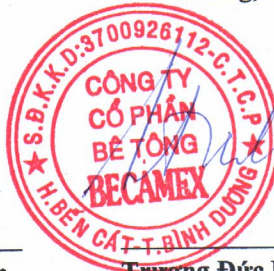
CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	VI.1	377.423.309.351	336.370.374.295
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02		1.954.800	34.927.681
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	10	VI.1	377.421.354.551	336.335.446.614
4. Giá vốn hàng bán	11	VI.2	295.994.754.389	260.040.004.674
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	20		81.426.600.162	76.295.441.940
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	VI.3	3.843.413.146	3.192.196.782
7. Chi phí tài chính	22		-	5.020.654
Trong đó: chi phí lãi vay	23		-	5.020.654
8. Chi phí bán hàng	24	VI.4	8.220.950.861	7.025.180.198
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	25	VI.5	11.578.278.680	9.912.509.331
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30		65.470.783.767	62.544.928.539
11. Thu nhập khác	31		155.320.235	80.372
12. Chi phí khác	32		82.325	5.411.011
13. Lợi nhuận khác	40		155.237.910	(5.330.639)
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50		65.626.021.677	62.539.597.900
15. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	51	V.14	4.223.436.596	1.112.815.608
16. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	52		-	-
17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	60		61.402.585.081	61.426.782.292
18. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	VI.6	6.140	6.143

Bình Dương, ngày 31 tháng 01 năm 2013


 Văn Thị Anh Đào
 Người lập biểu


 Nguyễn Thị Thúy Vân
 Kế toán trưởng


 Trương Đức Hùng
 Giám đốc



CÔNG TY CỔ PHẦN BÊ TÔNG BECAMEX

Địa chỉ: Lô D-3-CN, đường N7, khu công nghiệp Mỹ Phước, thị trấn Mỹ Phước, huyện Bến Cát, tỉnh Bình Dương.

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2012

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ

(Theo phương pháp gián tiếp)

Năm 2012

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
I. Lưu chuyển tiền từ hoạt động kinh doanh				
1. Lợi nhuận trước thuế	01		65.626.021.677	62.539.597.900
2. Điều chỉnh cho các khoản:				
- Khấu hao tài sản cố định	02	V.7; V.8	13.517.564.552	13.038.219.455
- Các khoản dự phòng	03	V.4	179.910.155	335.500.540
- Lãi, lỗ chênh lệch tỷ giá hối đoái chưa thực hiện	04		-	-
- Lãi, lỗ từ hoạt động đầu tư	05	VI.3	(3.743.251.733)	(3.015.738.890)
- Chi phí lãi vay	06		-	5.020.654
3. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động	08		75.580.244.651	72.902.599.659
- Tăng, giảm các khoản phải thu	09		27.498.677.901	(27.207.856.946)
- Tăng, giảm hàng tồn kho	10		(50.164.054.639)	448.959.164
- Tăng, giảm các khoản phải trả	11		9.373.138.649	(5.511.960.603)
- Tăng, giảm chi phí trả trước	12		(409.094.239)	3.030.760
- Tiền lãi vay đã trả	13		-	(5.020.654)
- Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	14	V.14	(4.499.622.730)	(1.020.098.374)
- Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh	15		-	441.436.509
- Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh	16	V.18	(7.609.885.314)	(7.108.157.690)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	20		49.769.404.279	32.942.931.825
II. Lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư				
1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	21	V.7; V.8 ;V.9	(2.886.917.111)	(4.039.850.907)
2. Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	22		-	-
3. Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị khác	23		-	-
4. Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của đơn vị khác	24		-	-
5. Tiền chi đầu tư, góp vốn vào đơn vị khác	25		-	-
6. Tiền thu hồi đầu tư, góp vốn vào đơn vị khác	26		-	-
7. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27	VI.3	3.743.251.733	3.015.738.890
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	30		856.334.622	(1.024.112.017)

CÔNG TY CỔ PHẦN BÊ TÔNG BECAMEX

Địa chỉ: Lô D-3-CN, đường N7, khu công nghiệp Mỹ Phước, thị trấn Mỹ Phước, huyện Bến Cát, tỉnh Bình Dương.

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2012


Báo cáo lưu chuyển tiền tệ (tiếp theo)

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
III. Lưu chuyển tiền từ hoạt động tài chính				
1. Tiền thu từ phát hành cổ phiếu, nhận góp vốn của chủ sở hữu	31		-	-
2. Tiền chi trả góp vốn cho các chủ sở hữu, mua lại cổ phiếu của doanh nghiệp đã phát hành	32		-	-
3. Tiền vay ngắn hạn, dài hạn nhận được	33		-	8.816.759.000
4. Tiền chi trả nợ gốc vay	34		-	(8.816.759.000)
5. Tiền chi trả nợ thuê tài chính	35		-	-
6. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	36	V.19	(39.991.306.000)	(35.000.000.000)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính	40		(39.991.306.000)	(35.000.000.000)
Lưu chuyển tiền thuần trong năm	50		10.634.432.901	(3.081.180.192)
Tiền và tương đương tiền đầu năm	60	V.1	23.047.330.497	26.128.510.689
Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ	61		-	-
Tiền và tương đương tiền cuối năm	70	V.1	33.681.763.398	23.047.330.497

Bình Dương, ngày 31 tháng 01 năm 2013


Văn Thị Anh Đào
Người lập biểu


Nguyễn Thị Thúy Vân
Kế toán trưởng


Trương Đức Hùng
Giám đốc

CÔNG TY CỔ PHẦN BÊ TÔNG BECAMEX

Địa chỉ: Lô D-3-CN, đường N7, khu công nghiệp Mỹ Phước, thị trấn Mỹ Phước, huyện Bến Cát, tỉnh Bình Dương.

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2012

BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Năm 2012

I. ĐẶC ĐIỂM HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

1. **Hình thức sở hữu vốn** : Công ty cổ phần.
2. **Lĩnh vực kinh doanh** : Sản xuất.
3. **Ngành nghề kinh doanh** : Sản xuất kinh doanh công bê tông cốt thép, bê tông nhựa nóng, bê tông xi măng các loại; Kinh doanh công bê tông cốt thép, bê tông xi măng, bê tông nhựa nóng, cấu kiện đúc sẵn, vật liệu xây dựng; Thi công xây dựng các công trình dân dụng, công nghiệp, công trình giao thông, công trình công cộng, công trình hạ tầng kỹ thuật; Thi công cấu kiện đúc sẵn; Dịch vụ cầu, vận chuyển hàng hóa; Cho thuê xe máy, thiết bị.
4. **Nhân viên**
Tại ngày 31 tháng 12 năm 2012 Công ty có 287 nhân viên đang làm việc (tại ngày 31 tháng 12 năm 2011 là 273 nhân viên).

II. NĂM TÀI CHÍNH, ĐƠN VỊ TIỀN TỆ SỬ DỤNG TRONG KẾ TOÁN

1. **Năm tài chính**
Năm tài chính của Công ty bắt đầu từ ngày 01 tháng 01 và kết thúc vào ngày 31 tháng 12 hàng năm.
2. **Đơn vị tiền tệ sử dụng trong kế toán**
Đơn vị tiền tệ sử dụng trong kế toán là Đồng Việt Nam (VND).

III. CHUẨN MỰC VÀ CHẾ ĐỘ KẾ TOÁN ÁP DỤNG

1. **Chuẩn mực và Chế độ kế toán áp dụng**
Công ty áp dụng Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam được ban hành theo Quyết định số 15/2006/QĐ-BTC ngày 20 tháng 3 năm 2006 của Bộ trưởng Bộ Tài chính và các Thông tư hướng dẫn thực hiện Chuẩn mực và Chế độ kế toán của Bộ Tài chính.
2. **Tuyên bố về việc tuân thủ Chuẩn mực kế toán và Chế độ kế toán**
Ban Tổng Giám đốc đảm bảo đã tuân thủ yêu cầu của các Chuẩn mực kế toán và Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam được ban hành theo Quyết định số 15/2006/QĐ-BTC ngày 20 tháng 3 năm 2006 của Bộ trưởng Bộ Tài chính cũng như các Thông tư hướng dẫn thực hiện Chuẩn mực và Chế độ kế toán của Bộ Tài chính trong việc lập Báo cáo tài chính.
3. **Hình thức kế toán áp dụng**
Công ty sử dụng hình thức kế toán nhật ký chứng từ.

15-C
TY
HỮU H
À TUV
C
CHI

CÔNG TY CỔ PHẦN BÊ TÔNG BECAMEX

Địa chỉ: Lô D-3-CN, đường N7, khu công nghiệp Mỹ Phước, thị trấn Mỹ Phước, huyện Bến Cát, tỉnh Bình Dương.

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2012

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

IV. CÁC CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN ÁP DỤNG

1. Cơ sở lập Báo cáo tài chính

Báo cáo tài chính được lập trên cơ sở kế toán dồn tích (trừ các thông tin liên quan đến các luồng tiền).

2. Tiền và tương đương tiền

Tiền và các khoản tương đương tiền bao gồm tiền mặt, tiền gửi ngân hàng, tiền đang chuyển và các khoản đầu tư ngắn hạn có thời hạn thu hồi hoặc đáo hạn không quá 03 tháng kể từ ngày mua, dễ dàng chuyển đổi thành một lượng tiền xác định cũng như không có nhiều rủi ro trong việc chuyển đổi thành tiền.

3. Hàng tồn kho

Hàng tồn kho được xác định trên cơ sở giá gốc. Giá gốc hàng tồn kho bao gồm chi phí mua và các chi phí liên quan trực tiếp khác phát sinh để có được hàng tồn kho ở địa điểm và trạng thái hiện tại.

Giá gốc hàng tồn kho được tính theo phương pháp nhập trước, xuất trước và được hạch toán theo phương pháp kê khai thường xuyên.

Dự phòng giảm giá hàng tồn kho được ghi nhận khi giá gốc lớn hơn giá trị thuần có thể thực hiện được. Giá trị thuần có thể thực hiện được là giá bán ước tính của hàng tồn kho trừ chi phí ước tính để hoàn thành và chi phí ước tính cần thiết cho việc tiêu thụ chúng.

4. Các khoản phải thu thương mại và phải thu khác

Các khoản phải thu thương mại và các khoản phải thu khác được ghi nhận theo hóa đơn, chứng từ.

Dự phòng phải thu khó đòi được lập cho từng khoản nợ phải thu khó đòi căn cứ vào tuổi nợ quá hạn của các khoản nợ hoặc dự kiến mức tổn thất có thể xảy ra, cụ thể như sau:

- Đối với nợ phải thu quá hạn thanh toán:
 - 30% giá trị đối với khoản nợ phải thu quá hạn từ trên 06 tháng đến dưới 01 năm.
 - 50% giá trị đối với khoản nợ phải thu quá hạn từ 01 năm đến dưới 02 năm.
 - 70% giá trị đối với khoản nợ phải thu quá hạn từ 02 năm đến dưới 03 năm.
 - 100% giá trị đối với khoản nợ phải thu quá hạn từ 03 năm trở lên.
- Đối với nợ phải thu chưa quá hạn thanh toán nhưng khó có khả năng thu hồi: căn cứ vào dự kiến mức tổn thất để lập dự phòng.

Tăng hoặc giảm số dư dự phòng nợ phải thu khó đòi được ghi nhận vào chi phí quản lý doanh nghiệp trong năm.

5. Tài sản cố định hữu hình

Tài sản cố định hữu hình được thể hiện theo nguyên giá trừ hao mòn lũy kế. Nguyên giá tài sản cố định hữu hình bao gồm toàn bộ các chi phí mà Công ty phải bỏ ra để có được tài sản cố định tính đến thời điểm đưa tài sản đó vào trạng thái sẵn sàng sử dụng. Các chi phí phát sinh sau ghi nhận ban đầu chỉ được ghi tăng nguyên giá tài sản cố định nếu các chi phí này chắc chắn làm tăng lợi ích kinh tế trong tương lai do sử dụng tài sản đó. Các chi phí không thỏa mãn điều kiện trên được ghi nhận ngay vào chi phí.

Khi tài sản cố định hữu hình được bán hay thanh lý, nguyên giá và khấu hao lũy kế được xóa sổ và bất kỳ khoản lãi lỗ nào phát sinh do việc thanh lý đều được tính vào thu nhập hay chi phí trong năm.

CÔNG TY CỔ PHẦN BÊ TÔNG BECAMEX

Địa chỉ: Lô D-3-CN, đường N7, khu công nghiệp Mỹ Phước, thị trấn Mỹ Phước, huyện Bến Cát, tỉnh Bình Dương.

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2012

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

Tài sản cố định hữu hình được khấu hao theo phương pháp đường thẳng dựa trên thời gian hữu dụng ước tính. Số năm khấu hao của các loại tài sản cố định hữu hình như sau:

<u>Loại tài sản cố định</u>	<u>Số năm</u>
Nhà cửa, vật kiến trúc	05-15
Máy móc và thiết bị	02-10
Phương tiện vận tải, truyền dẫn	03-10
Thiết bị, dụng cụ quản lý	02-08
Tài sản cố định hữu hình khác	06

6. Tài sản cố định vô hình

Tài sản cố định vô hình được thể hiện theo nguyên giá trừ hao mòn lũy kế. Tài sản cố định vô hình của Công ty bao gồm:

Tiêu chuẩn kỹ thuật công

Chi phí cho các hoạt động triển khai liên quan đến việc ứng dụng những kết quả nghiên cứu tiêu chuẩn kỹ thuật công vào để sản xuất sản phẩm công các loại. Chi phí này được khấu hao trong 08 năm.

Phần mềm máy tính

Giá mua của phần mềm máy tính mà không phải là một bộ phận gắn kết với phần cứng có liên quan thì được vốn hoá. Phần mềm máy tính là toàn bộ các chi phí mà Công ty đã chi ra tính đến thời điểm đưa phần mềm vào sử dụng. Phần mềm máy tính được khấu hao như sau:

<u>Loại phần mềm máy tính</u>	<u>Số năm</u>
Phần mềm kế toán doanh nghiệp	08
Website ACC	02
Chương trình sản xuất kinh doanh	05
Chương trình tổ chức hành chính	05

7. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang

Chi phí xây dựng cơ bản dở dang phản ánh các chi phí liên quan trực tiếp đến việc xây dựng nhà xưởng và lắp đặt máy móc, thiết bị chưa hoàn thành và chưa lắp đặt xong. Các tài sản đang trong quá trình xây dựng cơ bản dở dang và lắp đặt không được tính khấu hao.

8. Đầu tư tài chính

Các khoản đầu tư vào chứng khoán, công ty con, công ty liên kết và cơ sở kinh doanh đồng kiểm soát được ghi nhận theo giá gốc. Tiền lãi, cổ tức, lợi nhuận của các kỳ trước khi khoản đầu tư được mua được hạch toán giảm giá trị của chính khoản đầu tư đó. Tiền lãi, cổ tức và lợi nhuận của các kỳ sau khi khoản đầu tư được mua được ghi nhận doanh thu.

Dự phòng cho các khoản đầu tư vào tổ chức kinh tế khác được trích lập khi các tổ chức kinh tế này bị lỗ (trừ trường hợp lỗ theo kế hoạch đã được xác định trong phương án kinh doanh trước khi đầu tư) với mức trích lập bằng chênh lệch giữa vốn góp thực tế của các bên tại tổ chức kinh tế và vốn chủ sở hữu thực có nhân (x) với tỷ lệ góp vốn của Công ty so với tổng số vốn góp thực tế của các bên tại tổ chức kinh tế.

Tăng, giảm số dư dự phòng các khoản đầu tư tài chính được ghi nhận vào chi phí tài chính trong năm.

Khi thanh lý một khoản đầu tư, phần chênh lệch giữa giá trị thanh lý thuần và giá trị ghi sổ được hạch toán vào thu nhập hoặc chi phí.

CÔNG TY CỔ PHẦN BÊ TÔNG BECAMEX

Địa chỉ: Lô D-3-CN, đường N7, khu công nghiệp Mỹ Phước, thị trấn Mỹ Phước, huyện Bến Cát, tỉnh Bình Dương.

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2012

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

9. Chi phí trả trước dài hạn

Tiền thuê đất

Tiền thuê đất trả trước thể hiện khoản tiền thuê đất đã trả cho phần đất Công ty đang sử dụng. Tiền thuê đất được phân bổ theo thời hạn thuê quy định trên hợp đồng thuê đất.

Công cụ, dụng cụ

Các công cụ, dụng cụ đã đưa vào sử dụng được phân bổ vào chi phí theo phương pháp đường thẳng với thời gian phân bổ không quá 02 năm.

10. Chi phí phải trả

Chi phí phải trả được ghi nhận dựa trên các ước tính hợp lý về số tiền phải trả cho các hàng hóa, dịch vụ đã sử dụng.

11. Trợ cấp thôi việc và bảo hiểm thất nghiệp

Công ty phải chi trả trợ cấp thôi việc cho người lao động có thời gian làm việc tại Công ty từ 12 tháng trở lên tính đến ngày 31 tháng 12 năm 2008 với mức chi trả bằng $\frac{1}{2}$ tháng lương bình quân làm cơ sở đóng bảo hiểm xã hội của sáu tháng liền kề trước thời điểm thôi việc cho 01 năm làm việc.

Theo Luật bảo hiểm xã hội, kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2009 người sử dụng lao động phải đóng quỹ Bảo hiểm thất nghiệp do cơ quan Bảo hiểm xã hội Việt Nam quản lý với tỷ lệ 01% tiền lương, tiền công tháng đóng bảo hiểm thất nghiệp hoặc 20 lần mức lương tối thiểu chung được Chính phủ quy định trong từng thời kỳ. Với việc áp dụng chế độ bảo hiểm thất nghiệp Công ty không phải trả trợ cấp thôi việc cho thời gian làm việc của người lao động từ ngày 01 tháng 01 năm 2009.

Trợ cấp thôi việc chi trả trong năm được ghi giảm số dư đã trích lập trong các năm trước. Nếu số dư đã trích lập trong các năm trước không đủ để chi trợ cấp thôi việc cho người lao động thì toàn bộ phần chi còn thiếu được ghi nhận vào chi phí quản lý doanh nghiệp trong năm. Nếu số dư đã trích lập trong các năm trước sau khi chi trợ cấp thôi việc trong năm vẫn còn số dư thì phần chưa chi được ghi nhận vào thu nhập khác trong năm.

12. Nguồn vốn kinh doanh

Vốn đầu tư của chủ sở hữu

Vốn đầu tư của chủ sở hữu được ghi nhận theo số thực tế đã đầu tư của các cổ đông.

Thặng dư vốn cổ phần

Thặng dư vốn cổ phần được ghi nhận theo số chênh lệch giữa giá phát hành và mệnh giá cổ phiếu khi phát hành lần đầu, phát hành bổ sung hoặc chênh lệch giữa giá tái phát hành và giá trị sổ sách của cổ phiếu quỹ. Chi phí trực tiếp liên quan đến việc phát hành bổ sung cổ phiếu và tái phát hành cổ phiếu quỹ được ghi giảm thặng dư vốn cổ phần.

Vốn khác của chủ sở hữu

Vốn khác được hình thành do bổ sung từ kết quả hoạt động kinh doanh, đánh giá lại tài sản và giá trị còn lại giữa giá trị hợp lý của các tài sản được tặng, biếu, tài trợ sau khi trừ các khoản thuế phải nộp (nếu có) liên quan đến các tài sản này.

13. Cổ tức

Cổ tức được ghi nhận là nợ phải trả khi được công bố.